|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC TỈNH THANH HÓA** Số: 87 /2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Vĩnh Lộc, ngày 24 tháng 11 năm 2022*. |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 117 /2022/TLST-

HNGĐ, ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trương Bá H - sinh năm 1980.
* Bị đơn: Chị Trịnh Thị Nh – sinh năm 1985 Đều trú tại: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Bá H và chị Trịnh Thị Nh.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Bá H và chị Trịnh Thị Nh.
	* *Về con chung:* Công nhận anh Trương Bá H và chị Trịnh Thị Nh có 02 con chung tên là Trương Bảo N1 – sinh ngày 13/11/2009 ( giới tính: Nữ) và Trương Bảo N2 – sinh ngày 06/8/2015 (giới tính: Nam). Các con phát triển bình thường về thể

lực và trí lực.

Anh Trương Bá H và chị Trịnh Thị Nh thống nhất và theo nguyện vọng của các con là: Giao cả hai con chung Trương Bảo N1 và Trương Bảo N2 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Nh là 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng/ 02 con; Cụ thể: mỗi con là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/ tháng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 12/2022. Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng anh H phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nh.

Anh Trương Bá H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

* + - *Về tài sản chung, công nợ chung****:*** Anh Trương Bá H và chị Trịnh Thị Nh thống nhất: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.
		- *Về án phí:* Anh Trương Bá H và chị Trịnh Thị Nh thống nhất, thỏa thuận: Anh Trương Bá H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nhưng anh H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004775 ngày 01/11/2022. Anh H đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Trịnh Thị Nh không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
* Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
* TAND tỉnh Thanh Hóa;
* UBND xã V, huyện V.
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **THẨM PHÁN****Lê Thị Hương Giang** |